

Số: *145* /TANDTC-KHTC
V/v báo cáo số liệu xây dựng
Đề án trang bị cơ sở vật chất
phục vụ thi hành Luật Hòa giải,
đổi thoại tại Tòa án

Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 141/TANDTC-KHTC ngày 20/5/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc thành lập Ban xây dựng Đề án trang bị cơ sở vật chất phục vụ thi hành Luật Hòa giải, đổi thoại tại Tòa án. Tòa án nhân dân tối cao đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai và chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các nội dung sau:

1. Lập báo cáo nhu cầu tài sản trang bị cho Trung tâm Hòa giải, đổi thoại của TAND tỉnh và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý (*theo biểu mẫu số 01 đính kèm*);

Cách lập báo cáo nhu cầu:

- Căn cứ vào số biên chế được quy định dưới đây và nhu cầu trang bị tài sản dùng chung của Trung tâm và cho từng hòa giải viên.

Biên chế phân bổ như sau: Tòa án nhân dân tối cao giao Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ số lượng án thụ lý của các đơn vị năm 2019 để có cơ sở giao biên chế cho các đơn vị trực thuộc như sau:

- + Số lượng án thụ lý ít hơn 300 vụ: 03 Hòa giải viên;
- + Số lượng án thụ lý từ 300 vụ đến 500 vụ: 04 Hòa giải viên;
- + Số lượng án thụ lý từ 500 vụ đến 800 vụ: từ 05 đến 06 Hòa giải viên;
- + Số lượng án thụ lý từ 800 vụ đến 1.000 vụ: từ 07 đến 08 Hòa giải viên;
- + Số lượng án thụ lý từ 1.000 vụ đến 1.500 vụ: từ 09 đến 10 Hòa giải viên;
- + Số lượng án thụ lý từ 1.500 đến 2.000 trở lên: 12 Hòa giải viên;
- + Số lượng án thụ lý từ 2.000 trở lên: 15 Hòa giải viên.

- Đơn giá dự toán, tiêu chuẩn và định mức tài sản: Đơn vị căn cứ theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 18A/QĐ-TANDTC ngày 21/3/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để thực hiện.

2. Báo cáo số lượng án thụ lý từ năm 2017 đến năm 2019 đối với các loại án có hoạt động hòa giải, đổi thoại (*theo biểu mẫu số 03 đính kèm*).

3. Đối với các đơn vị đã thực hiện thí điểm hòa giải:

- Lập báo cáo đánh giá, rút kinh nghiệm từ thực tiễn triển khai thí điểm, báo cáo cần nêu rõ về số lượng các hòa giải viên, đối thoại viên khi thực hiện thí điểm liệu đã phù hợp để đáp ứng được nhu cầu công việc của đơn vị hay chưa? Tài sản được trang bị đã đảm bảo cho các hoạt động của Trung tâm thí điểm hoạt động hay chưa? Nếu chưa đề nghị các đơn vị đã thực hiện thí điểm hòa giải, đối thoại nêu rõ các đề xuất, nhu cầu của đơn vị về số lượng hòa giải viên, số lượng tài sản cho hòa giải viên, số lượng tài sản dùng chung cho trung tâm hòa giải.

- Lập báo cáo số lượng tài sản phục vụ công tác hòa giải, đối thoại (theo biểu mẫu số 02 đính kèm);

Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc khẩn trương lập báo cáo và gửi về Cục Kế hoạch - Tài chính **trước ngày 30/6/2020**, đồng thời gửi file mềm vào email: phongcongskhctc@gmail.com.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Tòa án nhân dân tối cao thông qua Cục Kế hoạch - Tài chính để được hướng dẫn thêm.

Tòa án nhân dân tối cao thông báo để các đồng chí biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên; *K*
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Đ/c Lê Hồng Quang, Phó Chánh án thường trực (để b/c);
- Lưu VP, VTKHTC.

TL. CHÁNH ÁN
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KH-TC
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Trương Quốc Chiến

**TỔNG HỢP NHU CẦU TRANG BỊ CƠ SỞ VẬT CHẤT
CỦA CÁC TRUNG TÂM HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TRONG TOÀN HỆ THỐNG**

Stt	Danh mục tài sản cần trang bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Diện tích đã có để bố trí trung tâm HG, ĐT					
	Số đơn vị					
	Tổng số diện tích					
II	Diện tích dự kiến bố trí làm Trung tâm Hòa giải cần cải tạo, mở rộng					
	Số đơn vị					
	Tổng số diện tích					
III	Tài sản cần trang bị					
A	Tài sản dùng chung					
1	Bàn ghế phòng họp	Bộ				
2	Bàn ghế tiếp dân	Bộ				
3	Tủ đựng tài liệu	Chiếc				
4	Tủ sách	Chiếc				
5	Sách pháp luật	Bộ				
6	Máy photocopy	Chiếc				
7	Điều hòa nhiệt độ	Chiếc				
8	Cây nước nóng lạnh	Chiếc				
9	Quạt cây	Chiếc				
10	Biển tên Trung tâm	Chiếc				
					
B	Tài sản phục vụ các hòa giải viên					
1	Bàn ghế làm việc cho Hòa giải viên	Bộ				
2	Giá đựng công văn	Chiếc				
3	Tủ sách	Chiếc				
4	Máy vi tính	Bộ				
5	Máy in	Chiếc				
6	Bàn ghế vi tính	Bộ				
7	Biển tên chức danh	Chiếc				
					
					
					

**TỔNG HỢP NHU CẦU TRANG BỊ CƠ SỞ VẬT CHẤT
PHỤC VỤ THI HÀNH LUẬT HÒA GIẢI, ĐÓI THOẠI TẠI TÒA ÁN**

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng trung tâm	Biên chế 1 trung tâm				Diện tích /01 Trung tâm hòa giải (m2)		DANH MỤC NHU CẦU TÀI SẢN CẦN TRANG BỊ											
			Giám đốc	Phó GD	Thư ký	Hòa giải viên	Đơn vị đã có chỗ để bố trí (m2)	Đơn vị chưa có chỗ, cần cải tạo, mở rộng (m2)	Bàn ghế làm việc cho Hòa giải viên (bộ)			Điều hòa nhiệt độ (bộ)			Máy photocopy (chiếc)			Bàn ghế tiếp dân (bộ)		
									Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	TAND tỉnh A																			
1	VP TAND tỉnh A																			
2	TAND thành phố ...																			
3	TAND huyện ...																			
4	TAND huyện ...																			
5	TAND huyện ...																			

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm 2020

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC NHU CẦU TÀI SẢN CẦN TRANG BỊ																				
		Bàn ghế phòng họp (bộ)			Tủ đựng tài liệu (chiếc)			Tủ sách (chiếc)			Bàn ghế vi tính (bộ)			Máy vi tính (bộ)			Máy in (chiếc)			Biển tên chức danh (chiếc)		
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
	TAND tỉnh A																					
1	VP TAND tỉnh A																					
2	TAND thành phố ...																					
3	TAND huyện ...																					
4	TAND huyện ...																					
5	TAND huyện ...																					

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH

STT	TÊN ĐƠN VỊ													Ghi chú
		Sách pháp luật			Quạt cây			Cây nước					
		Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
A	B	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	C
	TAND tỉnh A													
1	VP TAND tỉnh A													
2	TAND thành phố ...													
3	TAND huyện ...													
4	TAND huyện ...													
5	TAND huyện ...													

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO TÀI SẢN HIỆN CÓ PHỤC VỤ CÔNG TÁC HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TÍNH ĐẾN 31/12/2019

(Đối với các đơn vị đã và đang thí điểm Trung tâm hòa giải, đối thoại)
(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm 2020 của Tòa án nhân dân tối cao)

Đơn vị tính: bộ, chiếc, nghìn đồng

ST T	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng trung tâm hòa giải, đối thoại	CÁC LOẠI TÀI SẢN HIỆN CÓ																									
			Biên chế phục vụ công tác hòa giải đối thoại						Máy vi tính (bộ)								Máy in (chiếc)		Máy photocopy (chiếc)		Điện thoại cố định (chiếc)		Quạt cây (chiếc)		Cây nước nóng lạnh (bộ)		Điều hòa nhiệt độ (bộ)	
			Tổng cộng	Trong đó					Tổng số		Trong đó				Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá		
				Giám đốc	Phó Giám đốc	Thư ký	Hòa giải viên, Đối thoại viên	Cán bộ khác			Máy để bàn	Máy xách tay																
8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25											
A	B	1	2=3+4+5	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25		
TỔNG CỘNG																												
	Tỉnh A	2	67	2	2	2	4	1	3	70000	1	15000	3	45527	2	35000	2	180000	2	1000	3	3000	1	3000	3	45000		
1	VP TAND tỉnh A	1	45	1	1	1	2	1	2	35.000	1	15.000	1	20.000	1	20.000	1	90.000	1	500	2	2.000	1	3.000	2	30.000		
2	TAND thành phố A	1	22	1	1	1	2		1	35.000	0		2	25.527	1	15.000	1	90.000	1	500	1	1.000	0		1	15.000		
3	TAND huyện A	1	46	1	1	1	2	1																				
4	TAND huyện B	1	29	1	1	1	2																					

....., ngày tháng năm 2020

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH

ST T	TÊN ĐƠN VỊ	CÁC LOẠI TÀI SẢN HIỆN CÓ																		Hiện trạng sử dụng		Ghi chú
		Bàn ghế làm việc (bộ)								Giá đựng tài liệu (cái)		Tủ đựng tài liệu (cái, bằng sắt, gỗ)		Tủ sách (cái, bằng sắt, gỗ)		Sách pháp luật (bộ)		Tài sản khác				
		Tổng cộng		Trong đó																		
				Tiếp dân		Hộp		Khác		Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	
A	B	26=28+30+32	27=29+31+33	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	C
TỔNG CỘNG																						
	Tỉnh A	6	60000	3	30000			2	20000	5	20000	2	20000	2	20000	2	4000	0	0			
1	VP TAND tỉnh A	4	40.000	2	20.000	1	10.000	1	10.000	3	15.000	1	10.000	1	10.000	1	2.000	0	0	X		
2	TAND thành phố A	2	20.000	1	10.000			1	10.000	2	5.000	1	10.000	1	10.000	1	2.000				X	
3	TAND huyện A									2											X	
4	TAND huyện B																			X		

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG ÁN THỤ LÝ CỦA HỆ THỐNG TÒA ÁN NHÂN DÂN (trong 03 năm gần nhất)

(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm 2020 của Tòa án nhân dân tối cao)

Đơn vị tính: Vụ

ST T	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG ÁN THỤ LÝ CÓ HOẠT ĐỘNG HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI																		GHI CHÚ
		NĂM 2017						NĂM 2018						NĂM 2019						
		Tổng số án	Trong đó					Tổng số án	Trong đó					Tổng số án	Trong đó					
			Dân sự	Hôn nhân và Gia đình	Lao động	Kinh doanh, Thương mại	Hành chính		Dân sự	Hôn nhân và Gia đình	Lao động	Kinh doanh, Thương mại	Hành chính		Dân sự	Hôn nhân và Gia đình	Lao động	Kinh doanh, Thương mại	Hành chính	
A	B	$1=2+3+4+5+6$	2	3	4	5	6	$7=8+9+10+11+12$	8	9	10	11	12	$13=14+15+16+17+18$	14	15	16	17	18	C
	TỔNG CỘNG																			
	Tỉnh A																			
1	VP TAND tỉnh A																			
2	TAND TP. A																			
3	TAND Huyện...																			
4	TAND Huyện...																			

....., ngày tháng năm 2020

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)